| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CAO LÃNH**<br>**TỈNH ĐỒNG THÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 103/2023/QĐST-DS | *Cao Lãnh, ngày 04 tháng 7 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 06 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 530/2023/TLST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Đ**, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Ấp Mỹ Tây, xã M, huyện T, tỉnh Đ.

Bị đơn: Bà **Phạm Thị M**, sinh năm 1979.

Ông **Nguyễn Trọng Đ (Nguyễn Tâm H)**, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: Ấp 4, xã B, huyện C, tỉnh Đ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phạm Thị M và ông Nguyễn Trọng Đ (Nguyễn Tâm H) đồng ý có trách nhiệm liên đới trả cho bà Lê Thị Đ số tiền nợ hụi là 148.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi tám triệu đồng) và tiền vay là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí:

Bà Phạm Thị M và ông Nguyễn Trọng Đ (Nguyễn Tâm H) đồng ý chịu án phí số tiền 3.950.000 đồng (Ba triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND HCL;
- Chi cục THADS HCL;
- TAND tỉnh ĐT;
- Lưu: HSVA.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Ngọc Minh**